

Số: 216/2019/QĐST-HNGĐ

Trà Ôn, ngày 23 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 280/2019/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Ngô Thị Kim D**, sinh năm 1983.

Địa chỉ cư trú: ấp T, xã Th, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long.

Tạm trú: Số 5, khu A, thị trấn Tr, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Anh **Trần Minh H**, sinh năm 1982.

Địa chỉ cư trú: ấp T, xã Th, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngô Thị Kim D và anh Trần Minh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cháu Trần Như H, sinh ngày 06/8/2005 và cháu Trần Ngọc H, sinh ngày 06/8/2005 cho chị Ngô Thị Kim D trực tiếp nuôi dưỡng, anh Trần Minh H không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Ngô Thị Kim D và anh Trần Minh H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Ngô Thị Kim D phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí ly hôn. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) chị D đã nộp theo biên lai thu số 0015505 ngày 16/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tr, hoàn trả lại cho chị D số tiền chênh lệch 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr;
- UBND xã H, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long
(Giấy chứng nhận kết hôn số 11 ngày 10/02/2006);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy An